

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*V/v: Điều chỉnh mức trợ cấp tiền ăn cho học viên tại Quyết định số 98/1999/QĐ-UB và Quyết định số 207/1999/QĐ-UB của UBND tỉnh.*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Quyết định số 98/1999/QĐ-UB ngày 10/5/1999 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định tạm thời một số chính sách đối với cán bộ đi học và chế độ bồi dưỡng cho giảng viên, báo cáo viên.
- Căn cứ Quyết định số 207/1999/QĐ-UB ngày 08/9/1999 của UBND tỉnh về việc bổ sung, sửa đổi Quyết định số 98/1999/QĐ-UB ngày 10/5/1999 của UBND tỉnh.
- Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 242/TC-TC.HCSN ngày 17/3/2005.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1 :** Điều chỉnh mức trợ cấp tiền ăn cho học viên tại Quyết định số 98/1999/QĐ-UB ngày 10/5/1999 và Quyết định số 207/1999/QĐ-UB ngày 08/9/1999 của UBND tỉnh, cụ thể như sau :

- Mức tiền ăn 10.000 đ/ngày/học viên cho những ngày thực học đối với các đối tượng hưởng lương.
- Mức tiền ăn 15.000 đ/ngày/học viên cho những ngày thực học đối với các đối tượng không hưởng lương.
- Phương thức thanh toán :
  - + Các đối tượng hưởng lương do cơ quan nào cử cán bộ đi học thì thanh toán trong nguồn kinh phí đào tạo đã được giao trong dự toán hàng năm của đơn vị.

+ Các đối tượng không hưởng lương do Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, thị thanh toán và quyết toán vào ngân sách Nhà nước đã được phân cấp.

**Điều 2 :** Ngoài việc điều chỉnh nói trên, các nội dung khác vẫn thực hiện theo Quyết định số 98/1999/QĐ-UB ngày 10/5/1999 và Quyết định số 207/1999/QĐ-UB ngày 08/9/1999 của UBND tỉnh.

**Điều 3 :** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01/4/2005./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT.
- Như điều 3.
- LĐVP, CV : KKT, KVX.
- Lưu VT.



Phạm Văn Công

UBND

T.B. Phê duyệt

05/12007/ĐP-UBND

Quy định về hồ sơ khai nghĩa vụ tài chính  
đối lập tự do lập pháp

Ban hành ngày 05/12/2005.

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1/ Điều chỉnh Quyết định số 98/1999/ĐP-UBND ngày 10/5/1999 của UBND tỉnh.

ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003

Căn cứ Quyết định số 98/1999/ĐP-UBND ngày 10/5/1999

của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời, một số  
chỉ số đối với các bộ đề học và đề thi của các trường  
trung học, báo cáo viên.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số  
242/TC-TC-HCSN ngày 27/12/2005.

Quyết định

Điều 1: Điều chỉnh mức trợ cấp tiền ăn do học  
viên tại Quyết định số 98/1999/ĐP-UBND ngày 10/5/1999  
của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

(Đáp ứng theo dấu gạch dưới).

Điều 2: Các nội dung khác của Quyết định số 98/1999/ĐP-UBND ngày 10/5/1999 của UBND tỉnh (gạch trên) chỉ và  
gạch dưới) giữ nguyên giá trị.

Điều 3: Các ông (chị) chấp hành và phụ thuộc, Giám đốc  
Sở Tài chính, Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Trung tâm  
chức vụ cấp, chủ tịch UBND huyện, thị xã và Thành phố  
các quận có liên quan thực hiện thi hành Quyết định  
này kể từ ngày 01/4/2005.

Một số:

- CT, PCT
- Như Điều 3.
- LVP, CV KKT, VK.
- Lưu CT.

TU. UBND  
chủ tịch.

SỞ TÀI CHÍNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 42/TC-TC.HCSN

Bình Phước, ngày 17 tháng 03 năm 2005

“V/v: Điều chỉnh trợ cấp tiền ăn cho học viên”

CÔNG VĂN  
Số: 42/TC-TC.HCSN  
Ngày: 17/3/05

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

10/2/05

Xét công văn số 90/CV/TG ngày 17/1/2005 của Ban Tuyên Giáo tỉnh v/v điều chỉnh trợ cấp tiền ăn cho học viên.

Theo công văn số 156/KL-TU ngày 1/04/2004 của Hội đồng đào tạo bồi dưỡng cán bộ của tỉnh.

Sở Tài chính đề nghị UBND tỉnh phê duyệt kinh phí trợ cấp tiền ăn cho học viên thuộc đối tượng theo Quyết định 98/1999/QĐ-UB ngày 10/05/1999 của UBND tỉnh Bình Phước như sau:

Mức tiền ăn 10.000 đ/ngày/HV đối với các đối tượng hưởng lương  
Mức tiền ăn 15.000 đ/ngày/HV đối với các đối tượng không hưởng lương.  
Phương thức thanh toán: Các đối tượng hưởng lương do cơ quan nào cử cán bộ đi học thì thanh toán trong nguồn kinh phí đào tạo đã được giao trong dự toán hàng năm của đơn vị.

Các đối tượng không hưởng lương do trường Chính trị tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện thanh toán và quyết toán vào ngân sách Nhà nước đã được phân cấp.


Công văn này thay thế điểm 1.a về trợ cấp tiền ăn cho cán bộ đi học của quyết định 98/1999/QĐ-UB. Các nội dung khác vẫn thực hiện theo QĐ 98/

Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT, TC.HCSN

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Chai

Nguyễn Hoàng Châu

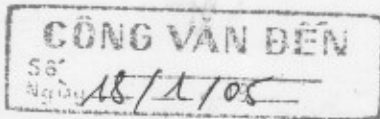


TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC  
BAN TUYỂN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
Đồng Xoài, ngày 11 tháng 01 năm 2005

\*

Số 90 -CV /TG  
"V/v điều chỉnh trợ cấp  
tiền ăn cho học viên"



Kính gửi: - UBND tỉnh Bình Phước  
- Sở Tài chính - Vật giá

Ch. D. Lương

Căn cứ Quyết định số 207/1999/QĐ-UB tỉnh Bình Phước ngày 8/9/1999 của UBND về việc bổ sung, sửa đổi Quyết định số 98/1999/QĐ-UB.

Hiện nay, trường Chính trị tỉnh và Trung tâm BDC.T các huyện, thị ủy vẫn chi trả trợ cấp tiền ăn cho các đối tượng học tại đơn vị là:

5.000đ/ngày/học viên (đối với cán bộ không hưởng lương).

7.000đ/ngày/học viên (đối với cán bộ hưởng lương).

Căn cứ vào tình hình thực tế mức chi trợ cấp tiền ăn cho đối tượng học theo Quyết định số 207/1999/QĐ-UB không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính - Vật giá sửa đổi chế độ trợ cấp của học viên cho phù hợp với tình hình thực tế theo tinh thần kết luận của Hội đồng Đào tạo - Bồi dưỡng cán bộ tỉnh số 156-KL/TU do đồng chí Nguyễn Việt Cường - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng đào tạo - bồi dưỡng tỉnh ký ngày 01/4/2004. Cụ thể nâng mức trợ cấp tiền ăn cho học viên như sau:

+ Đối tượng hưởng lương: 10.000đ/ngày/học viên thay cho mức 5.000đ/ngày/học viên.

+ Đối tượng không hưởng lương: 15.000đ/ngày/học viên thay cho mức 7.000đ/ngày/học viên.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Phòng GDLLCT,
- VP (lưu).

K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đoàn Tấn Dũng

## QUYẾT ĐỊNH

Số 98/1999/QĐ-UB ngày 10-05-1999  
của UBND TỈNH

*V/v Ban hành Quy định tạm thời  
một số chính sách đối với cán bộ  
đi học và chế độ bồi dưỡng cho  
giảng viên, báo cáo viên*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND  
(sửa đổi) ngày 21/06/1994;

- Căn cứ Thông tư số 150/1998/TT-BTC ngày  
19/11/1998 của Bộ Tài chính về việc quy định  
chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công  
chức Nhà nước;

- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính -  
Vật giá tại Tờ trình số 176/TCVG-NS ngày  
28/04/1999.

### QUYẾT ĐỊNH

**ĐIỀU 1 :** Ban hành kèm theo quyết định này  
bản "Quy định tạm thời một số chính sách  
đối với cán bộ đi học và chế độ bồi dưỡng  
cho giảng viên, báo cáo viên.

**ĐIỀU 2 :** Quyết định này thay thế cho Quyết  
định số 01/1998/QĐ-UB ngày 03/01/1998 của  
UBND Tỉnh.

**ĐIỀU 3 :** Các ông Chánh Văn phòng UBND  
Tỉnh, Trưởng ban Tổ chức chính quyền, Giám  
đốc Sở Tài chính - Vật giá, Giám đốc Trường  
Chính trị Tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, Thủ  
trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách

nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày  
ký.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

TRƯƠNG TẤN THIỆU

## QUY ĐỊNH

*Tạm thời một số chính sách đối với  
cán bộ đi học và chế độ bồi dưỡng  
cho giảng viên, báo cáo viên  
(Ban hành kèm theo Quyết định  
số 98/1999/QĐ-UB ngày 10-05-1999  
của UBND Tỉnh Bình Phước)*

**ĐIỀU 1 :** Đối tượng được hưởng chế độ  
chính sách :

Đối tượng được hưởng chế độ chính sách  
là cán bộ nằm trong diện quy hoạch (kể cả  
cán bộ hưởng lương ngành dọc) đi học các  
lớp đào tạo bồi dưỡng về lý luận chính trị,  
quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế, các lớp  
về công tác đoàn thể của trung ương và  
của Tỉnh, các lớp quản lý chuyên ngành,  
các lớp đào tạo văn hóa tập trung theo quy  
hoạch cho cán bộ chủ chốt các cấp.

Các đối tượng trên khi đi học phải được  
các cấp sau đây ra quyết định cho đi học :

- Do Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

- Do UBND Tỉnh quyết định.
- Do Ban Tổ chức Tỉnh ủy quyết định (khi được Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền).
- Do Ban Tổ chức Chính quyền Tỉnh quyết định (khi được UBND Tỉnh ủy quyền).

Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Chính quyền Tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Thường vụ Tỉnh ủy, UBND Tỉnh trong công tác chiêu sinh và chọn cử cán bộ đi học tại các lớp đã nêu trên.

**ĐIỀU 2 :** Chế độ trợ cấp cho cán bộ đi học thuộc các lớp đã nêu ở Điều 1 và chế độ bồi dưỡng cho giảng viên, báo cáo viên như sau :

### 1. Chế độ trợ cấp cho cán bộ đi học :

#### a) Trợ cấp tiền ăn :

- Học tập trung tại Hà Nội : 300.000 đồng/người/tháng.
- Học tập trung tại TP. Hồ Chí Minh : 250.000 đồng/người/tháng.
- Học tại chức tại TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương và tại các tỉnh phía Nam : 8.000 đồng/người/ngày cho những ngày tập trung (theo thông báo của nhà trường).
- Học tại Trường chính trị Tỉnh và các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện có khoảng cách từ nơi công tác đến nơi học 10 km trở lên :

- + Cán bộ hưởng lương nếu học tập trung 150.000 đồng/người/tháng, nếu học tại chức 5.000 đồng/người/ngày cho những ngày thực học.
- + Cán bộ không hưởng lương (hưởng sinh hoạt phí ở xã, Thị trấn) nếu học tập

trung được hưởng 210.000 đồng/người/tháng, học tại chức 7.000 đồng/người/ngày cho những ngày thực học.

Ngoài mức trợ cấp tiền ăn nêu trên, nếu là cán bộ nữ đi học tập trung, hoặc cán bộ dân tộc thiểu số đi học tập trung được trợ cấp thêm 50.000 đồng/người/tháng. Tất cả các lớp tập huấn ngắn hạn do các cơ quan, ban, ngành tổ chức nếu không đảm bảo cự ly như phần trên sẽ không được giải quyết cấp tiền ăn.

b) Tiền tài liệu và học phí (nếu có) được thanh toán theo hợp đồng và phiếu thu tiền của nhà trường.

c) Cán bộ đi học các lớp đào tạo tập trung tại các trường của trung ương khi đi thực tế để viết luận văn tốt nghiệp theo quy định của nhà trường, được trợ cấp 200.000 đồng/người.

#### d) Tiền tàu xe đi về :

- Học tại Hà Nội, mỗi năm được thanh toán tiền vé máy bay 2 lần (bằng 4 lượt) vào dịp hè và Tết Nguyên đán cho cán bộ Trưởng, Phó các đầu ngành Tỉnh trở lên và bằng các phương tiện khác đối với các cán bộ còn lại.

- Học tại chức tại các Tỉnh phía Nam mỗi tháng được thanh toán tiền vé xe công cộng đi, về 2 lần (bằng 4 lượt).

- Học ở trong Tỉnh mỗi tuần được thanh toán vé xe công cộng một lần (bằng 2 lượt).

### 2. Chế độ bồi dưỡng cho giảng viên và báo cáo viên :

- Đối với các giảng viên là Bộ trưởng, Thứ trưởng (và tương đương) : 100.000 đồng/buổi.



## QUYẾT ĐỊNH

Số 207/1999/QĐ-UB ngày 08-09-1999  
của UBND TỈNH

V/v Bổ sung, sửa đổi Quyết định  
số 98/1999/QĐ-UB ngày 10/05/1999  
của UBND Tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND  
(sửa đổi) ngày 21/06/1994;

- Căn cứ Thông tư số 150/1998/TT-BTC ngày  
09/11/1998 của Bộ Tài chính về việc quy định  
chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vào công  
chức Nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 58/1999/QĐ-UB  
ngày 10/05/1999 của UBND Tỉnh về việc ban  
hành Quy định tạm thời một số chính sách  
đối với cán bộ đi học và chế độ bồi dưỡng  
cho giảng viên, báo cáo viên;

- Căn cứ kết luận của Thường trực Tỉnh  
Ủy tại Biên bản số 76-BB/TU ngày 14/08/1999;

- Xét đề nghị của Sở Tài chính - Vật giá  
Tỉnh Bình Phước tại Tờ trình số 354/TT-TCVG  
ngày 20/08/1999.

## QUYẾT ĐỊNH

**ĐIỀU 1 :** Nay bổ sung, sửa đổi một số quy  
định tại Quyết định số 98/1999/QĐ-UB ngày  
10/05/1999 của UBND Tỉnh như sau :

1. Tại Điểm a, Khoản 1; Điều 2 của Quy  
định tạm thời ban hành kèm theo Quyết định  
98/QĐ-UB :

- Vẫn thực hiện chi trợ cấp tiền ăn cho  
các đối tượng học tại Trường Chính trị Tỉnh  
và các Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị Huyện

nếu cán bộ hưởng lương học tập trung  
150.000 đ/người/tháng, học tại chức  
5.000 đ/người/ngày cho những ngày thực  
học; nếu cán bộ không hưởng lương (hưởng  
sinh hoạt phí ở xã, Thị trấn) học tập trung  
được hưởng 210.000 đ/người/tháng, học tại  
chức 7.000 đ/người/ngày cho những ngày  
thực học.

- Bãi bỏ điều kiện có khoảng cách từ nơi  
công tác đến nơi học 10 km trở lên. Tức là,  
tất cả lớp tập huấn ngắn hạn do các cơ  
quan, ban, ngành tổ chức nếu không đảm  
bảo cự ly như phần trên vẫn được giải quyết  
cấp tiền ăn.

2. Tại Khoản 2, Điều 2 của Quy định tạm  
thời ban hành kèm theo Quyết định  
98/1999/QĐ-UB :

- Bãi bỏ chế độ bồi dưỡng cho giảng viên  
và báo cáo viên đối với các giảng viên của  
Trường cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW và  
các đối tượng khác 60.000 đồng/buổi.

- Sửa đổi : Thực hiện chế độ bồi dưỡng  
cho giảng viên và báo cáo viên :

+ Cấp Tỉnh : 120.000 đ/chuyên đề.

+ Cấp Huyện : 100.000 đ/chuyên đề.

**ĐIỀU 2 :** Các quy định khác vẫn thực hiện  
theo Quyết định số 98/1999/QĐ-UB ngày  
10/05/1999 của UBND Tỉnh.

**ĐIỀU 3 :** Các Ông Chánh Văn phòng UBND  
Tỉnh, Trưởng ban TCCQ Tỉnh, Giám đốc Sở Tài  
chính - Vật giá, Giám đốc Trường Chính trị  
Tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, Thủ trưởng  
các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi  
hành quyết định này kể từ ngày ký.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
TRƯƠNG TẤN THIỆU